

SỞ Y TẾ TP. HỒ CHÍ MINH
BỆNH VIỆN MẮT
Số: 536 /TB-BVM-NT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 15 tháng 05 năm 2024

THÔNG BÁO MỜI BÁO GIÁ

Kính gửi: Quý công ty

Nhà thuốc Bệnh viện Mắt kính mời các công ty, các đơn vị quan tâm tham dự báo giá **“Thuốc điều trị và hỗ trợ điều trị các bệnh nhãn khoa”** mua sắm cho Nhà thuốc bệnh viện 2024-2025 (đợt 2) như sau:

- Thuốc theo danh mục mời báo giá đính kèm;
- Thành phần hồ sơ: theo hướng dẫn đính kèm.
- Yêu cầu: Thuốc đã có kết quả trúng thầu tập trung cấp địa phương, cấp quốc gia; trúng thầu theo hình thức đấu thầu rộng rãi tại các **bệnh viện tuyến tỉnh, tuyến trung ương** trong vòng 12 tháng.
- Nơi nộp hồ sơ: Khoa Dược (Lầu 5 – Khu B).
- Thời gian nộp hồ sơ: **Trước 16 giờ ngày 25 tháng 05 năm 2024.**

Trân trọng./. 

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, NT (PDC, 2b).

Chức



1. DANH MỤC THUỐC MỜI BÁO GIÁ

STT	Hoạt chất	Hàm lượng	ĐVT	Nhóm kỹ thuật	Dạng bào chế
1	Alphachymotrypsine	4,2mg	Viên	2	Thuốc viên uống
2	Alphachymotrypsine	8400UI	Viên	4	Thuốc viên uống
3	Amoxicilin + Acid clavulanic	1g	Viên	BDG	Thuốc viên uống
4	Amoxicilin + Acid clavulanic	250mg	Gói	BDG	Bột/cốm/hạt pha uống
5	Amoxicilin + Acid clavulanic	625mg	Viên	BDG	Thuốc viên uống
6	Atropin sulfat	10mg/ml	Ống	4	Thuốc nhỏ mắt
7	Azithromycin	250mg	Viên	2	Thuốc viên uống
8	Bimatoprost	0,01%-3ml	Lọ	BDG	Thuốc nhỏ mắt
9	Bimatoprost + Timolol	3ml	Lọ	BDG	Thuốc nhỏ mắt
10	Brimonidine + Timolol	5ml	Lọ	BDG	Thuốc nhỏ mắt
11	Brinzolamid + Brimonidin tartrat	(10mg/ml+2mg/ml)/5ml	Lọ	1	Thuốc nhỏ mắt
12	Bromfenac natri hydrate	0,1%-5ml	Lọ	BDG	Thuốc nhỏ mắt
13	Cao Vaccinium Myrtillus 100mg + DL-alpha-tocopheryl acetate 25mg + Pyridoxine HCL25mg + DL-alpha-tocopheryl acetate25mg + N-acetyl-L-aspartic acetate 25mg+ Retinyl acetate 2.500IU	(10+25+25+10+100)mg+2,500IU	Viên	4	Thuốc viên uống
14	Cefixim	200mg	Viên	1	Thuốc viên uống
15	Cyclosporin	0,05%-0,4ml	Tube	BDG	Thuốc nhỏ mắt
16	Cynaocobalamin	0,2mg/ml	Lọ	*	Thuốc nhỏ mắt
17	Desloratadin	5mg	Viên	1	Thuốc viên uống
18	Desloratadin	0,5mg/ml	Lọ	*	Dung dịch/ hỗn dịch/ nhũ dịch uống
19	Dexamethason + Neomycin + Polymyxin B	5ml	Lọ	1	Thuốc nhỏ mắt
20	Dexamethason + Neomycin + Polymyxin B	3,5g	Tube	1	Thuốc mỡ/gel/cream
21	Dexamethason + Tobramycin	5ml	Lọ	BDG	Thuốc nhỏ mắt
22	Dexamethason + Tobramycin	3,5g	Tube	BDG	Thuốc mỡ/gel/cream
23	Epinaستine hydrochloride 0.05%	5mg/ml-5ml	Lọ	1	Thuốc nhỏ mắt
24	Esomeprazol	20mg	Viên	3	Thuốc viên uống
25	Fluorometholon	0,1%-5ml	Lọ	2	Thuốc nhỏ mắt
26	Fluorometholon	0,02%-5ml	Lọ	BDG	Thuốc nhỏ mắt
27	Fluorometholon	0,1%-5ml	Lọ	BDG	Thuốc nhỏ mắt
28	Hydroxypropyl methylcellulose	0,3%-0,4ml	Ống	4	Thuốc nhỏ mắt (không chất bảo quản)
29	Kali clorid	600mg	Viên	1	Thuốc viên uống
30	Kẽm nguyên tố (dưới dạng Kẽm gluconat)	10mg/5ml	Ống	4	Dung dịch/ hỗn dịch/ nhũ dịch uống
31	Ketorolac	0,5%-5ml	Lọ	1	Thuốc nhỏ mắt

32	Ketorolac	0,45%-0,4ml	Tép	1	Thuốc nhỏ mắt
33	Ketotifen	0,5mg/ml-0,4 ml	Ống	4	Thuốc nhỏ mắt
34	Levocetirizin	2,5m/10ml	Ống	4	Dung dịch/ hỗn dịch/ nhũ dịch uống
35	Levofloxacin	0,5%-5ml	Lọ	BDG	Thuốc nhỏ mắt
36	Levofloxacin	1,5%-5ml	Lọ	BDG	Thuốc nhỏ mắt
37	Levofloxacin	0,5%-5ml	Lọ	2	Thuốc nhỏ mắt
38	Methyl prednisolon	4mg	Viên	BDG 4	Thuốc viên uống (viên sủi)
39	Methyl prednisolon	16mg	Viên	BDG	Thuốc viên uống
40	Methyl prednisolon	4mg	Viên	BDG	Thuốc viên uống
41	Moxifloxacin	0,5%-5ml	Lọ	BDG	Thuốc nhỏ mắt
42	Na CMC + A.boric + CaCl ₂ + MgCl ₂ + KCl + Purite	15ml	Lọ	1	Thuốc nhỏ mắt
43	Na CMC + Glycerin	15ml	Lọ	1	Thuốc nhỏ mắt
44	Na CMC + Glycerin	0,4ml	Tép	1	Thuốc nhỏ mắt (không chất bảo quản)
45	Na CMC+ CaCl ₂ + MgCl ₂ + KCl, NaCl, Na lactate	10mg/ml-15ml	Lọ	1	Thuốc nhỏ mắt
46	Natri clorid	0,9%-12ml	Lọ	4	Thuốc nhỏ mắt
47	Natri diquafosol	3%-5ml	Lọ	BDG	Thuốc nhỏ mắt
48	Natri hyaluronat	0,1%-5ml	Lọ	1	Thuốc nhỏ mắt
49	Natri hyaluronat	0,1%-5ml	Lọ	2	Thuốc nhỏ mắt
50	Natri hyaluronat	1,5mg/ml	Ống	*	Thuốc nhỏ mắt (không chất bảo quản)
51	Natri hyaluronat	0,9mg/0,5ml	Ống	4	Thuốc nhỏ mắt (không chất bảo quản)
52	Natri hyaluronat	0,3%-5ml	Lọ	BDG	Thuốc nhỏ mắt
53	Nepafenac 1mg/ml	0,1%-5ml	Lọ	BDG	Thuốc nhỏ mắt
54	Ofloxacin	0,3%-3,5g	Tube	2	Thuốc mỡ/gel/cream
55	Ofloxacin	0,3%-5ml	Lọ	BDG	Thuốc nhỏ mắt
56	Ofloxacin	3,5g	Tube	BDG	Thuốc mỡ/gel/cream
57	Olopatadine	0,2%-2,5ml	Lọ	BDG	Thuốc nhỏ mắt
58	Olopatadine HCl	1,11mg/ml-5ml	Lọ	2	Thuốc nhỏ mắt
59	Pemirolast potassium	0,1%-5ml	Lọ	BDG	Thuốc nhỏ mắt
60	Rabeprazol natri	20mg	Viên	5	Thuốc viên uống
61	Tafluprost	0,0015%-2,5ml	Lọ	BDG	Thuốc nhỏ mắt
62	Tafluprost	0,0015%-0,3ml	Tép	BDG	Thuốc nhỏ mắt
63	Tafluprost + Timolol maleat	0,3ml	Tép	1	Thuốc nhỏ mắt
64	Tam thất bột	750mg	Viên	ĐY	Thuốc viên uống
65	Timolol maleate	0,5%-5ml	Lọ	1	Thuốc nhỏ mắt
66	Tobramycin	0,3%-5ml	Lọ	BDG	Thuốc nhỏ mắt
67	Trimethazidine	35mg	Viên	BDG	Thuốc viên uống

Ghi chú: Nhóm kỹ thuật 1, 2, 3, 4, 5 là các nhóm thuốc thuộc nhóm thuốc Generic.

Nhóm kỹ thuật BDG là nhóm thuốc Biệt dược gốc.

"*": bao gồm các nhóm kỹ thuật BDG, 1, 2, 3, 4, 5

2. HƯỚNG DẪN NỘI DUNG HỒ SƠ THUỐC

I. HỒ SƠ CHÀO GIÁ SẮP XẾP ĐÚNG THEO THỨ TỰ SAU:

A. Hồ sơ Công ty

1. Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp. (Sao y công chứng)
2. Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh thuốc. (Sao y công chứng)
3. Giấy chứng nhận đạt “Thực hành tốt phân phối thuốc” (Sao y công chứng)

B. Hồ sơ sản phẩm

1. Bảng chào giá theo mẫu của Bệnh viện.
2. Quyết định trúng thầu + Hợp đồng theo quyết định trúng thầu: Thuốc đã trúng thầu tại các cơ sở y tế tuyến tỉnh, tuyến trung ương trong vòng 12 tháng; thuốc đã có quyết định trúng thầu mua sắm tập trung cấp địa phương, cấp quốc gia trong thời hạn hợp đồng hoặc thỏa thuận khung mua sắm tập trung tính đến thời điểm ký kết hợp đồng. (Sao y công chứng)
3. Giấy phép lưu hành sản phẩm/Quyết định cấp SDK của BHYT (kèm công văn gia hạn nếu có). (Sao y công chứng)
4. Tờ hướng dẫn sử dụng đã được Cục Quản lý Dược - Bộ Y tế phê duyệt: **thể hiện thuốc điều trị hoặc thuốc hỗ trợ điều trị về nhãn khoa hay liên quan nhãn khoa.**
5. Bảng chụp mẫu nhãn sản phẩm/bao bì đã được Cục Quản lý Dược - Bộ Y tế phê duyệt.
6. Bản in trang có chứa thông tin giá bán buôn kê khai/kê khai lại cập nhật mới nhất của thuốc chào giá được công bố trên cổng thông tin điện tử của Cục Quản lý Dược - Bộ Y tế.

II. NỘP FILE DỮ LIỆU:

1. File excel theo mẫu bảng chào giá.
2. Bản scan hồ sơ chào giá như mục I.

Công ty.....

Địa chỉ :

Email :

Điện thoại:TP.HCM, ngày tháng năm 2024

TP.HCM, ngày tháng năm 2024

BẢNG BÁO GIÁ

BẢNG BÁO GIÁ

TT	Tên thuốc	Tên hoạt chất	Nồng độ - Hàm lượng	Dạng bào chế	Đường dùng	Nhóm TCKT (TT15)	GĐKLH hoặc GPNK	Cơ sở sản xuất	Nước sản xuất	Hạn dùng (tuổi thọ)	Quy cách đóng gói	Đơn vị tính	Đơn giá (có VAT)	Giá kê khai (VNĐ)	Căn cứ báo giá
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16
1															

Đại diện công ty (ký tên, đóng dấu)